

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Bảng tiêu chí đánh giá theo phương pháp đạt/ không đạt:

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.		
Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, liên lạc trong quá trình thi công.	Có giải pháp kỹ thuật thi công chi tiết hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không chi tiết, không hợp lý, không phù hợp với điều kiện thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2. Biện pháp cho công tác chuẩn bị thi công.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Không đạt
1.3. Biện pháp thi công các hạng mục thuộc dự án theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật	Có giải pháp kỹ thuật (trình bày bằng thuyết minh, bản vẽ biện pháp thi công) hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu đối với từng hạng mục thi công	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật (trình bày bằng thuyết minh, bản vẽ biện pháp thi công) không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không đầy đủ	Không đạt

	hạng mục thi công	
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
2. Tiến độ thi công		
Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
2.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 15 tháng	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 15 tháng	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 15 tháng	Không đạt
2.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a, b	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a, b	Không đạt
2.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường		
Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên.	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên theo yêu cầu và hợp lý.	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên hoặc có nhưng thiếu hoặc không hợp lý.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
4. Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng	Đáp ứng tất cả các tiêu chí nêu dưới đây thì được đánh giá là Đạt: - Biện pháp quản lý chất lượng các công tác	Đạt

	thi công chính. - Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm chất lượng công trình (kèm theo tài liệu chứng minh đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng) - Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công. - Biện pháp quản lý hồ sơ nghiệm thu, hoàn công, thanh quyết toán.	
	Không đáp ứng một trong các tiêu chí nêu trên.	Không đạt
4.2. Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp an toàn lao động đáp ứng yêu cầu của HSYC; đảm bảo hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không đáp ứng yêu cầu của HSYC, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
4.3. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
4.4. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, có phương án bố trí lưu giữ chất thải rắn xây dựng theo quy định.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
5.1. Thời gian bảo hành công trình 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành công trình lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành công trình nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
5.2. Bảo hành công trình	Có kế hoạch bảo hành công trình.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt

	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
6. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
Nhà thầu cam kết: + Thông tin kê khai trong hồ sơ đề xuất là trung thực. Trường hợp Chủ đầu tư phát hiện nhà thầu có hợp đồng xây lắp, EPC, EC, PC không hoàn thành do lỗi của nhà thầu trong quá khứ mà không kê khai thì nhà thầu được coi là có hành vi gian lận và E-HSDT của nhà thầu sẽ bị loại. - Từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm hiện tại nhà thầu không vi phạm một trong các trường hợp sau đây: + Tiến độ thực hiện hợp đồng. + Không có công trình nào xảy ra sự cố trong quá trình thực hiện hợp đồng mà nguyên nhân gây ra bởi nhà thầu. + Không có hợp đồng bị chấm dứt do lỗi của nhà thầu. + Không bị kết luận có vi phạm gian lận trong báo cáo đánh giá HSDT hoặc các quyết định đã được đăng tải công khai trên mạng đấu thầu.	Nhà thầu có cam kết đầy đủ các nội dung Không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ các nội dung	Đạt Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
7. Các yếu tố cần thiết khác		
7.1. Đối với các vật tư, vật liệu chính (đất đắp, cát, đá các loại, thép các loại, xi măng các loại, gạch các loại, vật tư thiết bị ngành nước, vật tư thiết bị ngành điện....)	Nhà thầu có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc đầy đủ của nhà sản xuất hoặc đại lý.	Đạt
	Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu trên kể cả sau thời gian bổ sung làm rõ.	Không đạt
7.2. Biện pháp quản lý sử dụng vật tư, vật liệu thiết bị cho thi công công trình.	Có đầy đủ biện pháp quản lý sử dụng vật tư, vật liệu thiết bị hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu. Có giải pháp xử lý vật tư vật liệu không đảm bảo chất	Đạt

	lượng.	
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng và không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu. Không có giải pháp xử lý vật tư vật liệu không đảm bảo chất lượng.	Không đạt
Kết luận	Tất cả tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt